

# BẢNG GIÁ NIÊM YẾT NĂM 2016

## CÁC THÔNG SỐ NÀO CẦN QUAN TÂM KHI MUA ĐÈN LED?

### 1. LED ( đi ốt phát sáng):

- Là nguồn phát sáng của bóng đèn Led. Là thành phần quyết định chất lượng nguồn sáng và tuổi thọ của bóng đèn
- Tuổi thọ bóng LED là số giờ mà bóng led hoạt động phát ra ánh sáng và duy trì ở lượng quang thông đến 70% so với ban đầu. Nói một cách khác, Nếu quang thông bóng Led nhỏ hơn 70% so với lượng quang thông ban đầu thì bóng Led đó đã hết tuổi thọ. Tuổi thọ của bóng led từ 20.000 đến 50.000 giờ. Hiện nay, Tiêu chuẩn để đánh giá tuổi thọ của Led dựa theo tiêu chuẩn LM-80 do Hội kỹ thuật chiếu sáng Bắc Mỹ ban hành (viết tắt là IESNA). 100% bóng Led của Các hãng sản xuất nổi tiếng và thông dụng dưới đây đạt tiêu chuẩn LM-80:

- Cree, BridgeLux, Semileads, AXT (Mỹ)
- Osram (Đức), Lumileds (Philips)
- Nichia, Citizen, Sharp (Nhật)
- Seoul, Samsung, LG (Hàn Quốc)
- Edison, Everlight, Lextar (Taiwan)
- Nationstart, Refond, Honglitronic (China, chỉ đạt một vài sài phẩm)

Có rất nhiều thương hiệu bóng led trung Quốc với giá thành chỉ bằng 1/10 so với các hãng có thương hiệu của Trung Quốc.

- Độ sáng và màu sắc ánh sáng của các hãng khác nhau chỉ phân biệt được khi thời gian sử dụng từ 1.000 giờ trở lên. **Các bóng led đạt tiêu chuẩn LM-80** chỉ giảm 3% độ sáng khi thời gian sử dụng 1,000 giờ và 30% khi sử dụng trên 50.000 giờ. Một số Bóng Led Trung Quốc giảm đến 50% độ sáng chỉ trong 1,000 giờ đầu (đây là nguyên nhân chính mà một số loại đèn led Trung Quốc có giá chỉ bằng 1/3 so với các đèn led có thương hiệu)

### 2. Quang thông:

- Quang thông là tổng lượng ánh sáng phát ra từ nguồn sáng, đơn vị tính là Lummen (viết tắt Lm).
- Bóng LED của các hãng sản xuất khác nhau có quang thông khác nhau
- Cùng một Công suất tiêu thụ nhưng mỗi bóng LED của cùng 1 hãng có nhiều mức độ quang thông khác nhau và giá thành cũng khác nhau. Như vậy, Công suất tiêu thụ bằng nhau chưa hẳn là có độ sáng như nhau.

Do đó, khi mua đèn LED không nên chỉ xem xét Công suất tiêu thụ mà **Cần xác định Quang thông bao nhiêu tương ứng với Công suất tiêu thụ của bóng đèn. Thông số này gọi là hiệu suất phát sáng, đơn vị là Lm/w.**

Tuy nhiên, Hiện nay tại Việt Nam, chưa có một bộ tiêu chuẩn nào để đánh giá công suất, quang thông và hiệu suất phát sáng,... của bóng đèn Led. Rất ít Các nhà sản xuất trong nước xây dựng bộ tiêu chuẩn cơ sở; sản xuất và công bố theo tiêu chuẩn cơ sở và mời cơ quan thứ 3 độc lập kiểm soát và đánh giá định kỳ. Chỉ có các hãng này mới cam kết đảm bảo thông số chính xác. Các sản phẩm thương mại từ các nhà máy Trung Quốc không có thương hiệu, giá thì rẻ bất ngờ, thông số kỹ thuật thì ghi sao cũng được.

### 3. Chỉ số hoàn màu

Là thông số phản ánh độ trung thực màu sắc của vật thể được chiếu sáng bởi nguồn sáng. Ký hiệu là CRI hay Ra. Đánh giá hiệu quả của bóng đèn led theo tiêu chuẩn Hệ số hoàn màu thì phải xét cùng nhiệt độ màu. Sự sai biệt 5 điểm là không đáng kể ( Ra= 84 và Ra=80 được xem như không có sự khác biệt nhiều )

- CRI<70: màu bị biến đổi
- 70<CRI <80: màu bị biến đổi rất ít
- 80<CRI<90: màu bị biến đổi không đáng kể, đáp ứng tiêu chuẩn Energy Star
- CRI>90: màu gần như không bị biến đổi, đáp ứng tiêu chuẩn Energy Star

Hệ số hoàn màu càng cao thì Giá thành bóng LED càng đắt. Hiện nay gần như phần lớn người sử dụng không để cập đến thông số này cho phù hợp với ứng dụng. Chẳng hạn, Chiếu sáng nội thất, quần áo, túi xách, mỹ kim... trong các cửa hàng Phải sử dụng bóng đèn led có hệ số CRI>90

### 4. Led Driver hay còn gọi là Nguồn đèn LED

- Là thành phần cấp nguồn cho LED để phát sáng. Chuyển đổi điện từ AC sang DC hoặc từ DC sang DC.
- Led Driver ảnh hưởng trực tiếp đến độ sáng và tuổi thọ Bóng Led và do đó ảnh hưởng đến chất lượng nguồn sáng và tuổi thọ bộ đèn. Có đến 80% hư hỏng đèn led xuất phát từ Led driver
- Tuổi thọ driver từ 500 đến 50,000 giờ phụ thuộc vào chất lượng và giá thành.
- Giá thành led driver có sự chênh lệch rất lớn giữa các hãng khác nhau do sử dụng Linh kiện khác nhau, có hoặc không có mạch bảo vệ, có hoặc không có mạch lọc nhiễu, Có đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn điện hay không... Giá thành Driver đạt tiêu chuẩn cao có thể bằng 40% giá trị của bộ đèn.

### 5. Bộ Phận tản nhiệt

- Bộ phận tản nhiệt cho đèn LED được thiết kế nhằm khuếch tán nhiệt nhanh nhất để đảm bảo led hoạt động ổn định trong phạm vi nhiệt độ an toàn cho phép. Là thành phần quyết định tuổi thọ của bóng Led cũng như bộ đèn Led. Tản nhiệt không đủ và nhanh sẽ làm cho Led giảm tuổi thọ rất nhanh. Nghĩa là, độ sáng sẽ giảm rất nhanh. Bóng Led tốt chỉ phát nhiệt không quá 8°C/Watt.

## SỰ KHÁC BIỆT GIỮA ĐÈN VINALED SO VỚI ĐÈN LED THƯỜNG HIỆU KHÁC

Đèn led VinaLED khẳng định dẫn đầu về độ sáng và chất lượng với sự khác biệt sau:

1. Quang thông lớn nhất so với cùng một công suất tiêu thụ. Hay nói một cách khác, Hiệu suất phát sáng ( lumen/watt ) cao nhất.
2. Chỉ sử dụng bóng led phát sáng của các hãng nổi tiếng thế giới: Edison, Semiled ( Đài Loan ), Cree và Bridgelux ( Mỹ ).
3. Nguồn sáng từ bóng đèn VinaLED không bị gợn sóng khi quay phim, chụp hình ( Đây là tiêu chí dễ kiểm định nhất về chất lượng của bộ đèn led ). Sử dụng Nguồn sáng bị gợn sóng sẽ làm cho mắt điều tiết nhiều hơn so với bình thường.



4. Công suất bóng đèn là công suất tiêu thụ điện thực tế, không phải là công suất phát sáng của bóng đèn và được công bố và đánh giá bởi viện tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.
5. Hệ số hoàn màu cao nhất. Vì vậy, các vật thể được chiếu sáng bởi nguồn sáng từ bóng đèn VinaLED cho hình ảnh trung thực, gần sát với màu thực tế nhất.



2700K  
CRI 97



2700K  
CRI 90



2700K  
CRI 80



2700K  
CRI 70

6. Nguồn cấp điện ( Driver ) đạt tiêu chuẩn CE, Chất lượng tốt.
7. Kính Quang học sử dụng vật liệu chất lượng cao ( PMMA của hãng Mitsubishi)
8. Tất cả các thông số kỹ thuật công bố minh bạch, chi tiết theo đúng tiêu chuẩn cơ sở quy định.
9. Bảo Hành 03 Năm. Có dịch vụ sửa chữa và thay thế linh kiện sau bảo hành.
10. Cam kết duy trì độ sáng 80% trong 02 năm. Nếu trong vòng 02 năm, độ sáng giảm dưới 80% sẽ được thay thế cụm linh kiện để phục hồi độ sáng ban đầu.

| ĐÈN LED PHA ( LED FLOOD LIGHT) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              |                   |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------|-------------------|----|---------------|--------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|-----------------|--|--|-----------------|-------------------|----|----|----|-------------|--------------|----------|----------|----------|-----------|
| STT                            | MÃ HÀNG & HÌNH ẢNH                                                                                                                                                                                                                                                                                       |              | THÔNG SỐ KỸ THUẬT |                   |    | GIÁ BÁN (VND) |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| 1                              | <div>Đèn pha 12w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B12S</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div>   |              | WW                | NW                | CW | 3000K ± 200K  | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K | <ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 12W ±5%</li><li>● Quang thông: 1090lm±5%(Trắng ấm),1165lm±5% (Trắng tự nhiên), 1165lm±5% (Trắng)</li><li>● Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 120°, dọc 105°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 104mA ±5%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● kích thước:179x133x57mm</li><li>● Trọng lượng: 0.7kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul> <table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">180-265 VAC</td><td rowspan="2">&gt;30.000 giờ</td></tr><tr><td colspan="3">CRI=85±1</td></tr></table>                             |  |  | Chỉ số hoàn màu |  |  | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | NW | CW | 180-265 VAC | >30.000 giờ  | CRI=85±1 |          |          | 520.000   |
|                                | WW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | NW           | CW                |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
|                                | 3000K ± 200K                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K      |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| WW                             | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CW           | 180-265 VAC       | >30.000 giờ       |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              |                   |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| 2                              | <div>Đèn pha 24w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B24S</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div>  |              | WW                | NW                | CW | 3000K ± 200K  | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K | <ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 24W ±2%</li><li>● Quang thông:2175lm±5%,(Trắng ấm),2340lm±5% (Trắng tự nhiên), 2340lm±5% (Trắng)</li><li>● Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 110°, dọc 90°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 122mA ±5%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● Kích thước: 201x166x68mm</li><li>● Trọng lượng: 1.3kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul> <table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">180-265 VAC</td><td rowspan="2">&gt;30.000 giờ</td></tr><tr><td colspan="3">CRI=85±1</td></tr></table>                             |  |  | Chỉ số hoàn màu |  |  | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | NW | CW | 180-265 VAC | >30.000 giờ  | CRI=85±1 |          |          | 898.000   |
|                                | WW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | NW           | CW                |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
|                                | 3000K ± 200K                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K      |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| WW                             | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CW           | 180-265 VAC       | >30.000 giờ       |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              |                   |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| 3                              | <div>Đèn pha 32w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B32S</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div> |              | WW                | NW                | CW | 3000K ± 200K  | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K | <ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 32W ±5%</li><li>● Quang thông : 3135lm ±5% (Trắng ấm), 3270lm ±5% (Trắng tự nhiên), 3270lm ±5% (Trắng)</li><li>● Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 118°, dọc 90°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 153mA ±5%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● kích thước: 215x178x68mm</li><li>● Trọng lượng: 1.5kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul> <table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">180-265 VAC</td><td rowspan="2">&gt;30.000 giờ</td></tr><tr><td colspan="3">CRI=85±1</td></tr></table>                       |  |  | Chỉ số hoàn màu |  |  | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | NW | CW | 180-265 VAC | >30.000 giờ  | CRI=85±1 |          |          | 1.345.000 |
|                                | WW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | NW           | CW                |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
|                                | 3000K ± 200K                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K      |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| WW                             | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CW           | 180-265 VAC       | >30.000 giờ       |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              |                   |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| 4                              | <div>Đèn pha 52w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B52H</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div> |              | WW                | NW                | CW | 3000K ± 200K  | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K | <ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 52W ±4%</li><li>● Quang thông: 4245lm ±2% (Trắng ấm), 4545lm ±2% (Trắng tự nhiên), 4545lm ±2% (Trắng)</li><li>● Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 118°, dọc 90°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 248mA ±5%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● kích thước: 291x250x100mm</li><li>● Trọng lượng: 2.5kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul> <table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt; 30.000 giờ</td></tr><tr><td>CRI=85±1</td><td>CRI=85±1</td><td>CRI=87±1</td></tr></table> |  |  | Chỉ số hoàn màu |  |  | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | NW | CW | 100-240VAC  | > 30.000 giờ | CRI=85±1 | CRI=85±1 | CRI=87±1 | 2.020.000 |
|                                | WW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | NW           | CW                |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
|                                | 3000K ± 200K                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4000K ± 300K | 6500K ± 500K      |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |              | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| WW                             | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CW           | 100-240VAC        | > 30.000 giờ      |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1                       | CRI=85±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CRI=87±1     |                   |                   |    |               |              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |                 |  |  |                 |                   |    |    |    |             |              |          |          |          |           |

| 5               | <div>Đèn pha 70w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B70H</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div>      | WW              | NW                | CW                | 3000K ± 200K | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6500K ± 500K    | <div><ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 70W ±2%</li><li>● Quang thông: 5835lm ±2% (Trắng ấm), 6295lm ±2% (Trắng tự nhiên), 6295lm ±2% (Trắng)</li><li>● Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>● Led Driver MEANWELL (Taiwan)</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 108°, dọc 97°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 341mA ±5%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● Kích thước: 314x250x168mm</li><li>● Trọng lượng: 3.2kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt; 30.000 giờ</td></tr><tr><td>CRI=85±1</td><td>CRI=85±1</td><td>CRI=87±1</td></tr></table></div>   | Chỉ số hoàn màu |                   |    | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW          | NW      | CW      | 100-240VAC | > 30.000 giờ | CRI=85±1 | CRI=85±1 | CRI=87±1 | 4.470.000 |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|-------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|----|-----------------|-------------------|-------------|---------|---------|------------|--------------|----------|----------|----------|-----------|
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CW              |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000K ± 200K    | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6500K ± 500K    |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CW              | 100-240VAC        | > 30.000 giờ      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1        | CRI=85±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CRI=87±1        |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 6               | <div>Đèn pha 80w</div> <div>Mã sản phẩm: FL-A80C</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000-3200K</td><td>6000-6500K</td></tr></table></div>                                               | WW              | CW                | 3000-3200K        | 6000-6500K   | <div><ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 80W ±1%</li><li>● Quang thông: 7060lm ±2% (Trắng ấm), 7115lm ±2% (Trắng tự nhiên), 7115lm ±2% (Trắng)</li><li>● Chip Led BRIDGELUX</li><li>● Led Driver MEANWELL (Taiwan)</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 108°, dọc 97°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 370mA ±3%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● Kích thước: 314x250x168mm</li><li>● Trọng lượng: 2.7Kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="2">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt;30.000 giờ</td></tr><tr><td>Ra=65±1</td><td>Ra=70±1</td></tr></table></div> | Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | CW              | 100-240VAC        | >30.000 giờ | Ra=65±1 | Ra=70±1 | 4.270.000  |              |          |          |          |           |
| WW              | CW                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                 |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000-3200K      | 6000-6500K                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                 |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | CW                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 100-240VAC      | >30.000 giờ       |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Ra=65±1         | Ra=70±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                 |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 7               | <div>Đèn pha 100w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B100H</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div> | WW              | NW                | CW                | 3000K ± 200K | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6500K ± 500K    | <div><ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 100W ±2%</li><li>● Quang thông: 8315lm ±2% (Trắng ấm), 8590lm ±2% (Trắng tự nhiên), 8590lm ±2% (Trắng)</li><li>● Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>● Led Driver MEANWELL (Taiwan)</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 122°, dọc 107°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 471mA ±5%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● Kích thước: 320x310x168mm</li><li>● Trọng lượng: 4.8Kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt; 30.000 giờ</td></tr><tr><td>CRI=85±1</td><td>CRI=85±1</td><td>CRI=87±1</td></tr></table></div> | Chỉ số hoàn màu |                   |    | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW          | NW      | CW      | 100-240VAC | > 30.000 giờ | CRI=85±1 | CRI=85±1 | CRI=87±1 | 5.640.000 |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CW              |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000K ± 200K    | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6500K ± 500K    |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CW              | 100-240VAC        | > 30.000 giờ      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1        | CRI=85±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CRI=87±1        |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |



| 8               | <div>Đèn pha 120w mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B120H</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div>     | WW              | NW                | CW                | 3000K ± 200K | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 6500K ± 500K    | <div><ul style="list-style-type: none"><li>• Công suất tiêu thụ: 120W ±2%</li><li>• Quang thông: 9785lm ±2% (Trắng ấm), 10265lm ±2% (Trắng tự nhiên), 10265lm ±2% (Trắng)</li><li>• Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>• Led Driver MEANWELL (TAIWAN )</li><li>• Góc chiếu sáng: ngang 122°, dọc 107°</li><li>• Dòng điện tiêu thụ: 560mA ±5%</li><li>• Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>• Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>• Kích thước: 315x310x187mm</li><li>• Trọng lượng: 5.2Kg±5%</li><li>• Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt; 30.000 giờ</td></tr><tr><td>CRI=85±1</td><td>CRI=85±1</td><td>CRI=87±1</td></tr></table></div>   | Chỉ số hoàn màu |                   |    | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW          | NW      | CW      | 100-240VAC | > 30.000 giờ | CRI=85±1 | CRI=85±1 | CRI=87±1 | 6.970.000 |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|-------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|----|-----------------|-------------------|-------------|---------|---------|------------|--------------|----------|----------|----------|-----------|
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CW              |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000K ± 200K    | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6500K ± 500K    |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                 | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CW              | 100-240VAC        | > 30.000 giờ      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1        | CRI=85±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CRI=87±1        |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 9               | <div>Đèn pha 120w</div> <div>Mã sản phẩm: FL-A120C</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000-3200K</td><td>6000-6500K</td></tr></table></div>                                               | WW              | CW                | 3000-3200K        | 6000-6500K   | <div><ul style="list-style-type: none"><li>• Công suất tiêu thụ: 120W ±1%</li><li>• Quang thông: 8605lm ±2% (Trắng ấm), 9610lm ±2% (Trắng tự nhiên), 9610lm ±2% (Trắng)</li><li>• Chip Led BRIDGELUX</li><li>• Led Driver MEANWELL (TAIWAN )</li><li>• Góc chiếu sáng: ngang 122°, dọc 107°</li><li>• Dòng điện tiêu thụ: 560mA ±2%</li><li>• Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>• Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>• Kích thước: 315x310x187mm</li><li>• Trọng lượng: 5.2Kg±5%</li><li>• Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="2">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt;30.000 giờ</td></tr><tr><td>Ra=65±1</td><td>Ra=70±1</td></tr></table></div> | Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | CW              | 100-240VAC        | >30.000 giờ | Ra=65±1 | Ra=70±1 | 6.670.000  |              |          |          |          |           |
| WW              | CW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                 |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000-3200K      | 6000-6500K                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                 |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | CW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100-240VAC      | >30.000 giờ       |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Ra=65±1         | Ra=70±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 10              | <div>Đèn pha 150w – mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B150H</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div> | WW              | NW                | CW                | 3000K ± 200K | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 6500K ± 500K    | <div><ul style="list-style-type: none"><li>• Công suất tiêu thụ: 150W ±2%</li><li>• Quang thông: 11835lm ±2% (Trắng ấm), 12490lm ±2% (Trắng tự nhiên), 12490lm ±2% (Trắng)</li><li>• Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>• Led Driver MEANWELL (Taiwan)</li><li>• Góc chiếu sáng: ngang 128°, dọc 100°</li><li>• Dòng điện tiêu thụ: 715mA ±5%</li><li>• Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>• Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>• Kích thước: 381x310x190mm</li><li>• Trọng lượng: 6.5Kg±5%</li><li>• Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt; 30.000 giờ</td></tr><tr><td>CRI=85±1</td><td>CRI=85±1</td><td>CRI=87±1</td></tr></table></div>   | Chỉ số hoàn màu |                   |    | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW          | NW      | CW      | 100-240VAC | > 30.000 giờ | CRI=85±1 | CRI=85±1 | CRI=87±1 | 8.325.000 |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CW              |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000K ± 200K    | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6500K ± 500K    |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                 | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CW              | 100-240VAC        | > 30.000 giờ      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1        | CRI=85±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CRI=87±1        |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 11              | <div>Đèn pha 200w – mẫu B</div> <div>Mã sản phẩm: FL-B200H</div> <div></div> <div><table><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000K ± 200K</td><td>4000K ± 300K</td><td>6500K ± 500K</td></tr></table></div> | WW              | NW                | CW                | 3000K ± 200K | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 6500K ± 500K    | <div><ul style="list-style-type: none"><li>• Công suất tiêu thụ: 200W ±2%</li><li>• Quang thông: 15985lm ±2% (Trắng ấm), 17.130lm ±2% (Trắng tự nhiên), 17.130lm ±2% (Trắng)</li><li>• Bóng Led Edison ( Taiwan )</li><li>• Led Driver MEANWELL (Taiwan)</li><li>• Góc chiếu sáng: ngang 128°, dọc 100°</li><li>• Dòng điện tiêu thụ: 930mA ±2%</li><li>• Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>• Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>• Kích thước: 400x340x192mm</li><li>• Trọng lượng: 6.5Kg±5%</li><li>• Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="3">Chỉ số hoàn màu</th><th>Điện áp ngõ vào</th><th>Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>NW</th><th>CW</th><td rowspan="2">100-240VAC</td><td rowspan="2">&gt; 30.000 giờ</td></tr><tr><td>CRI=85±1</td><td>CRI=85±1</td><td>CRI=87±1</td></tr></table></div> | Chỉ số hoàn màu |                   |    | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW          | NW      | CW      | 100-240VAC | > 30.000 giờ | CRI=85±1 | CRI=85±1 | CRI=87±1 | 9.990.000 |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CW              |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| 3000K ± 200K    | 4000K ± 300K                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6500K ± 500K    |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                 | Điện áp ngõ vào   | Tuổi thọ bóng đèn |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| WW              | NW                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CW              | 100-240VAC        | > 30.000 giờ      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |
| CRI=85±1        | CRI=85±1                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CRI=87±1        |                   |                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |                   |    |                 |                   |             |         |         |            |              |          |          |          |           |

| 12              | <div><div>Đèn pha 200w</div><div>Mã sản phẩm: FL-A200C</div><div></div><div><table><tr><th>WW</th><th>CW</th></tr><tr><td>3000-3200K</td><td>6000-6500K</td></tr></table></div></div> | WW              | CW                | 3000-3200K | 6000-6500K | <div><ul style="list-style-type: none"><li>● Công suất tiêu thụ: 200W ±1%</li><li>● Quang thông: 18.345lm ±2% (Trắng ấm), 17.135lm ±2% (Trắng tự nhiên), 17.135lm ±2% (Trắng)</li><li>● Chip Led BRIDGELUX</li><li>● Led Driver MEANWELL (Taiwan)</li><li>● Góc chiếu sáng: ngang 128°, dọc 100°</li><li>● Dòng điện tiêu thụ: 930mA ±2%</li><li>● Vật liệu tản nhiệt: hợp kim nhôm</li><li>● Vật liệu vỏ: Mặt Kính cường lực</li><li>● kích thước: 400x340x192mm</li><li>● Trọng lượng: 8.4Kg±5%</li><li>● Chuẩn bảo vệ: IP65</li></ul></div> <div><table><tr><th colspan="2">Chỉ số hoàn màu</th><th rowspan="3">Điện áp ngõ vào</th><th rowspan="3">Tuổi thọ bóng đèn</th></tr><tr><th>WW</th><th>CW</th></tr><tr><td>Ra=65±1</td><td>Ra=70±1</td></tr><tr><td colspan="2"></td><td>100-240VAC</td><td>&gt;30.000 giờ</td></tr></table></div> | Chỉ số hoàn màu |  | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn | WW | CW | Ra=65±1 | Ra=70±1 |  |  | 100-240VAC | >30.000 giờ | 9.690.000 |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--|-----------------|-------------------|----|----|---------|---------|--|--|------------|-------------|-----------|
|                 | WW                                                                                                                                                                                                                                                                    | CW              |                   |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |  |                 |                   |    |    |         |         |  |  |            |             |           |
|                 | 3000-3200K                                                                                                                                                                                                                                                            | 6000-6500K      |                   |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |  |                 |                   |    |    |         |         |  |  |            |             |           |
| Chỉ số hoàn màu |                                                                                                                                                                                                                                                                       | Điện áp ngõ vào | Tuổi thọ bóng đèn |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |  |                 |                   |    |    |         |         |  |  |            |             |           |
| WW              | CW                                                                                                                                                                                                                                                                    |                 |                   |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |  |                 |                   |    |    |         |         |  |  |            |             |           |
| Ra=65±1         | Ra=70±1                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                   |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |  |                 |                   |    |    |         |         |  |  |            |             |           |
|                 |                                                                                                                                                                                                                                                                       | 100-240VAC      | >30.000 giờ       |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |  |                 |                   |    |    |         |         |  |  |            |             |           |

**GHI CHÚ:**

1. Giá bán chưa bao gồm thuế VAT
2. Thời gian bảo hành: 03 năm theo chính sách bảo hành sản phẩm của VINALED
3. Dịch vụ sau bảo hành: Sửa chữa cho tất cả các lỗi hư hỏng theo bảng giá niêm yết tại trung tâm sửa chữa bảo hành
4. Giá bán có thể thay đổi mà không thông báo trước một khi có sự thay đổi tỉ giá  $\pm 3\%$  hoặc có biến động về giá nguyên vật liệu.